

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày 17 -11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Cương; bà Bùi Thị Phượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Mai Huế - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Lương Huy Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/HS-ST ngày 03-10-2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST-HS ngày 02-11-2022 tại hai điểm cầu:

- Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Đối với bị cáo: **Cao Ngọc H** - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 25-02-1975 tại Yên Bái; nơi cư trú: Tổ xx, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; con ông: Cao Kim Q (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 21-9-2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 48/HSST (đã được xóa án tích).

+ Ngày 30-11-2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 68/HSST (đã được xóa án tích).

+ Ngày 20-02-2008 bị Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Năm 2009 bị UBND thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ra Quyết định đưa người vào trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Yên Bái, thời gian 24 tháng.

+ Ngày 08-11-2011 bị Công an tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua dâm”.

+ Ngày 20-01-2015 bị Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22-6-2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Tổ xx, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Huy H1, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Tổ xx, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Cao Hải K1, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Tổ xx, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Đặng Phúc H3, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: Ông Đinh Công B, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

* Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

- Ông Nguyễn Tiến Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Ông Trần Văn Tri – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Ông Lương Mạnh Hưng – Cán bộ cơ sở giam giữ, Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy H1 và Nguyễn Xuân K là đối tượng nghiện chất ma túy. Để có ma túy sử dụng cho bản thân, H1 và K mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Khoảng 11 giờ ngày 22-6-2022, H1 đã gọi điện thoại cho Cao Ngọc

H để nhờ H đi mua ma túy. H đồng ý mua ma túy cho H1 và hẹn gặp nhau tại khu vực cổng trường Trung học cơ sở N, thuộc phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái để đưa tiền. H1 chở K bằng xe mô tô đến chỗ hẹn, khi gặp nhau K đưa cho H 200.000 đồng. H cầm tiền và đi lên khu ba tầng, thuộc tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái gặp một người tự giới thiệu tên là H2 và mua được một gói ma túy. Trên đường đi về H đã tự ý lấy một phần ma túy trong gói ma túy vừa mua được rồi gói vào mảnh giấy vệ sinh và cất giấu vào trong túi quần đang mặc (mục đích để sử dụng cho bản thân). H gói số ma túy còn lại và đi về gặp H1, K rồi cả ba cùng nhau đi đến khu đất trống thuộc tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Tại đây H1 lấy ra 03 xilanh nhựa loại 3ml/cc và 02 ống Novocain đưa cho H, H lấy gói ma túy pha vào vào một xilanh để cùng nhau sử dụng. Khi H đang pha ma túy thì bị Cơ quan điều tra phát hiện lập biên bản vụ việc và thu giữ 01 gói giấy, loại giấy vệ sinh màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là ma túy) do H giao nộp; 01 xilanh nhựa loại 3ml/cc bên trong có một ít dung dịch (nghĩ là ma túy) thu giữ trên tay H đang cầm; 02 xi lanh nhựa loại 3ml/cc bên trong không có gì; 01 ống Novocain; 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc; 03 vỏ nilon đựng xilanh. Tạm giữ của Cao Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, lắp sim có số thuê bao 0868.448.717 và 0911.481.773; 01 xe mô tô SYM Angel mang biển kiểm soát 21T8 – 5997 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Bá Q. Tạm giữ của Nguyễn Xuân K 01 điện thoại di động Mobell màu đỏ, loại bàn phím mang số thuê bao: 0797.088.607 và 0385.981.145. Tạm giữ của Nguyễn Huy H1 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Classico màu đỏ mang biển kiểm soát 21T7-2908; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đào Thanh P; 01 CCCD mang tên Nguyễn Huy H1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung.

Tại bản kết luận giám định số: 358/KL-KTHS ngày 27-6-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng do Cao Ngọc H tự giác giao nộp có khối lượng là 0,02 gam là ma túy, loại Heroine.

- 01 xilanh nhựa loại 3ml/cc thu giữ tại tay của Cao Ngọc H bên trong có ít dung dịch màu trắng (không xác định được thể tích) có thành phần của ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 60/CT-VKS-TP ngày 03-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Cao Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Ngọc H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, không tranh luận gì và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận ngày 22-6-2022 đã thực hiện hành vi mua ma túy hộ cho Nguyễn Xuân K, Nguyễn Huy H1 và hưởng lợi 0,02 gam ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật và hiểu rõ tác hại của ma túy. Do sống buông thả, lười lao động nên bị cáo rơi vào con đường nghiện chất ma túy. Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa đổi bản thân mà vẫn thực hiện tội phạm nên cần có hình phạt thỏa đáng tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo, bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Bị cáo khai nhận nguồn gốc ma túy là mua của một người đàn ông không quen biết nhưng không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra, xác minh và xử lý trong vụ án.

[8] Đối với Nguyễn Xuân K và Nguyễn Huy H1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã xử lý hành chính là phù hợp.

[9] Về vật chứng: Đối với 0,02 gam ma túy loại Heroine thu giữ của Cao Ngọc H, Cơ quan giám định đã lấy làm mẫu giám định và không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói; 02 xilanh nhựa loại 3ml/cc; 01 ống Novocain 3%; 01 vỏ ống Novocain 3%; 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 03 vỏ nilon xilanh đã bị xé cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, có số sê-ri: 358561087380118, lắp sim có số thuê bao: 0868.448.717 và 0911.481.773 tạm giữ của Cao Ngọc H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu bạc, loại màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, có IMEI1: 358868081090233/01, lắp sim có số thuê bao: 0329.375.660 và 0337.991.151 tạm giữ của Nguyễn Huy H1. Xét thấy H và H1 đã dùng điện thoại vào việc trao đổi, mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Classico màu đỏ bị vỡ chắn bùn phía trước, xe có một gương bên trái, có số khung: CM5WP104Y001628, số máy: 5WP-01628, gắn biển kiểm soát 21T7 – 2908; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Huy H1 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đào Thanh P tạm giữ của Nguyễn Huy H1. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của H1 không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho H1.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100 màu đen, xe bị nứt vỡ phần nhựa ở đầu xe và yếm, chỉ có 1/3 yếm xe, xe không có gương, có số khung: RLGXA10CD4H350321, số máy: VMEVA2350321, gắn biển kiểm soát 21T8 - 5997 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phạm Bá Q tạm giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của ông Đặng Phúc H3 nên trả lại cho ông H3 là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ, loại bàn phím, lắp sim có số thuê bao 0797.088.607 và 0385.981.145 tạm giữ của Nguyễn Xuân K. Xét đây là tài sản của K không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho K.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Ngọc H 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22-6-2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và giấy gói; 02 xilanh nhựa loại 3ml/cc; 01 ống Novocain 3%; 01 vỏ ống Novocain 3%; 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 03 vỏ nilon xilanh đã bị xé.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, có số sê-ri: 358561087380118, lắp sim có số thuê bao: 0868.448.717 và 0911.481.773 và điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu bạc, loại màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, có IMEI: 358868081090233/01, lắp sim có số thuê bao: 0329.375.660 và 0337.991.151.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ, loại bàn phím, lắp sim có số thuê bao 0797.088.607 và 0385.981.145.

- Trả lại cho Nguyễn Huy H1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Classico màu đỏ bị vỡ chắn bùn phía trước, xe có một gương bên trái, có số khung: CM5WP104Y001628, số máy: 5WP-01628, gắn biển kiểm soát 21T7 – 2908; 01 căn cước công dân số 015075000577 mang tên Nguyễn Huy H1 và 01 đăng ký xe mô tô số 0032703 mang tên Đào Thanh P.

- Trả lại cho ông Đặng Phúc H3 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100 màu đen, xe bị nứt vỡ phần nhựa ở đầu xe và yếm, chỉ có 1/3 yếm xe, xe không có gương, có số khung: RLGXA10CD4H350321, số máy: VMEVA2350321, gắn biển kiểm soát 21T8-5997 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0047601 mang tên Phạm Bá Q.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Cao Ngọc H được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Cao Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái.
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CATP;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Nhà tạm giữ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án; TA; THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thế Hòa

